

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỦ HƯỞNG
(Kèm theo Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi số: GR06-001 ngày 05 tháng 06 năm 2025)

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: **TRƯỜNG TIỂU HỌC LẠC LONG QUÂN**

2. Mã đơn vị: **1064778**

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tài: ngân hàng TNHH MTV SỞ VIKKI : 002342940002 - Ngân hàng TNHH MTV SỞ VIKKI

Tài khoản dự toán: ☒

Tài khoản tiền gửi: ☐

1. Nội dung đề nghị thanh toán: Chi lương, các khoản phụ cấp, khoản công tác phí tháng 06/2025 + truy lĩnh PCTNNG từ tháng 03-05/2025 và PCUD từ tháng 02-05/2025

STT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:							Ghi chú
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Chi lương và phụ cấp		Tiền phụ cấp và trợ cấp khác					
					Chi lương và phụ cấp theo lương T06/2025	Truy lĩnh phụ cấp thâm niên từ tháng 03-05/2025	Phụ cấp ưu đãi 35% T05/2025	Truy lĩnh phụ cấp ưu đãi 35% từ tháng 02-05/2025	Phụ cấp hưởng dân tập sự T06/2025	Phụ cấp GV thực dạy tiết T05/2025	Tiền khoản công tác phí T06/2025	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(5.2)	(9.1)	(9.2)	(9.3)	(9.4)	(10)	(12)
Tổng số				345.465.890	254.231.161	628.290	77.825.475	6.515.964	2.808.000	2.457.000	1.000.000	
1.	Đối với công chức, viên chức			345.465.890	254.231.161	628.290	77.825.475	6.515.964	2.808.000	2.457.000	1.000.000	
1	PHẠM HUỠNG TUẤN	0102573940	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	17.817.640	12.724.132	312.888	4.078.620	-	702.000	-	-	
2	PHẠM THỊ NGỌC SƯƠNG	0102600809	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	20.452.830	15.156.240	-	4.594.590	-	702.000	-	-	
3	NGUYỄN THỊ NỮ HOÀNG	0102568296	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	18.049.810	13.774.630	-	4.275.180	-	-	-	-	
4	NGUYỄN THUY VI	0101981154	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	16.465.345	12.468.625	-	3.996.720	-	-	-	-	
5	TRẦN TUYẾT HOA	0102568287	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	17.065.143	12.366.423	-	3.996.720	-	702.000	-	-	
6	PHẠM HOÀNG MINH HIỀN	0102973858	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	15.496.496	11.663.576	-	3.832.920	-	-	-	-	
7	TRẦN VIỆT LỘC	0102404642	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	20.425.813	15.757.513	-	4.668.300	-	-	-	-	
8	PHẠM TRẦN TUẤN	0102568284	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	20.273.456	15.719.816	-	4.553.640	-	-	-	-	
9	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	0102404672	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	19.095.177	14.705.337	-	4.389.840	-	-	-	-	
10	LÂM TÍCH VIÊN	0102404661	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	17.463.380	13.352.000	-	4.111.380	-	-	-	-	
11	NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN	0102568294	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	17.778.782	13.352.000	315.402	4.111.380	-	-	-	-	
12	NGUYỄN THỊ TUYẾT HOA	0102404666	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	17.940.487	13.665.307	-	4.275.180	-	-	-	-	
13	NGUYỄN NGỌC KHOÁT	0102942852	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	12.993.552	9.717.552	-	3.276.000	-	-	-	-	
14	PHẠM THỊ VĂN THẢO	0111240544	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	6.817.122	4.900.662	-	1.916.460	-	-	-	-	
15	TRẦN HỮU HOÀNG	0102404669	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	19.613.474	15.208.073	-	4.405.401	-	-	-	-	
16	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	0101083248	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	13.959.778	8.973.238	-	3.161.340	-	702.000	1.123.200	-	
17	TRẦN THỊ THUỶ UYÊN	0111539118	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	6.817.122	4.900.662	-	1.916.460	-	-	-	-	
18	CHU VĂN TRANG	0111539120	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	6.817.122	4.900.662	-	1.916.460	-	-	-	-	
19	HOÀNG LÊ ANH TUYẾT	0111492427	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	6.817.122	4.900.662	-	1.916.460	-	-	-	-	
20	TRƯƠNG NGỌC TRÂM	0107642270	NH TNHH MTV SỞ VIKKI	6.908.558	6.408.558	-	-	-	-	-	500.000	

21	HÀ BÍCH HỒNG	010787443	NH TNHH MTV SỎ VIKKI	4.314.258	4 314 258	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
22	NGUYỄN QUỐC HÙNG	0103371617	NH TNHH MTV SỎ VIKKI	6.817.122	4 900 662	-	1.916.460	-	-	-	-	-	-	-	-
23	NGUYỄN GIA HUY	0110761024	NH TNHH MTV SỎ VIKKI	5.794.553	4 165 562	-	1.628.991	-	-	-	-	-	-	-	-
24	NGÔ THỊ NGỌC QUANH	0106432937	NH TNHH MTV SỎ VIKKI	5.794.553	4 165 562	-	1 628 991	-	-	-	-	-	-	-	-
25	LÊ THỊ VÂN	0111595844	NH TNHH MTV SỎ VIKKI	5.794.553	4 165 562	-	1 628 991	-	-	-	-	-	-	-	-
26	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	0111596754	NH TNHH MTV SỎ VIKKI	13.644.317	4 165 562	-	1 628 991	6 515 964	-	1 333 800	-	-	-	-	-
27	TRẦN THỊ LAN PHƯƠNG	0101826688	NH TNHH MTV SỎ VIKKI	4.238.325	3 738 325	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
II	Đổi với lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP														
				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
III.	Đổi với hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP														
				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Số tiền bằng chữ: Ba trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi đồng ./

Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

- Giám 1 giáo viên nghỉ họ sản (Thới Thị Cẩm Huyền)

Người lập

Trần Thị Lan Phương

Kế toán trưởng

Trần Thị Lan Phương

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Chuyên viên kiểm soát chi/

Ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc KBNN cấp tỉnh hoặc Lãnh đạo phòng được ủy quyền/

